

SỞ LĐ-TB VÀ XH TIỀN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP
KỸ THUẬT – NGHIỆP VỤ CÁI BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 324/QĐ-TCKTNVCB

Cái Bè, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định mức thu học phí hệ Giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025 của Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT -NGHIỆP VỤ CÁI BÈ

Căn cứ Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2009 của UBND tỉnh Tiền Giang về việc thành lập Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 1949/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề huyện Cái Bè vào Trường Trung cấp Kỹ thuật– Nghiệp vụ Cái Bè;

Căn cứ Điều lệ Trường Trung cấp Ban hành kèm theo Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định về mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Tiền Giang từ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc giao quyền tự chủ tài chính và phân loại mức tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng Sư phạm ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè về việc thống nhất mức học phí trong năm học 2024 - 2025;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về mức thu học phí hệ giáo dục thường xuyên năm học 2024 - 2025. Đối với cơ sở giáo dục phổ thông công lập:

Trên địa bàn xã: 66.000 đồng/tháng/học sinh.

Điều 2: Mức học phí Quy định tại Điều 1 được áp dụng để thu học phí hệ giáo dục thường xuyên của Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè đang đào tạo năm học 2024 - 2025.

Điều 3: Ban Giám hiệu, bộ phận kế toán, các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, Bộ phận kế toán.



Lê Hiền Vinh

SỞ LĐ-TB VÀ XH TIỀN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP
KỸ THUẬT – NGHIỆP VỤ CÁI BÈ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 327/TB-TCKTNVCB

Cái Bè, ngày 21 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về các khoản thu học phí hệ Giáo dục thường xuyên
năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 13/8/2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Quyết định số 324/QĐ-TCKTNVCB ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè về việc ban hành Quy định mức thu học phí hệ giáo dục thường xuyên năm học 2024-2025 của Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè;

Nay Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè thông báo đến toàn thể quý thầy, cô và các em học sinh về các khoản thu học phí của học sinh năm học 2024-2025 như sau:

I. THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2024-2025:

1. Học phí cho học sinh hệ giáo dục thường xuyên:

1.1. Mức học phí đối với học sinh không được miễn:

Học kỳ I: 66.000đồng/tháng x 4tháng =264.000 đồng/HS/học kỳ.

Học kỳ II: 66.000đồng/tháng x 5tháng =330.000 đồng/HS/học kỳ.

1.2. Mức học phí đối với học sinh được giảm 50%:

Học kỳ I: 33.000đồng/tháng x 4tháng =132.000 đồng/HS/học kỳ.

Học kỳ II: 66.000đồng/tháng x 5tháng =165.000 đồng/HS/học kỳ.

2. Đối tượng:

2.1. Đối tượng được miễn học phí:

Theo điều 15 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP, gồm các đối tượng sau đây:

a. Người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b. Học sinh khuyết tật;

c. Học sinh dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng và người từ 16 tuổi đến 22 tuổi đang học phổ thông thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo



quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

d. Học sinh phổ thông, học viên học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Đối tượng miễn học phí: học sinh lớp 12.

2.2. Đối tượng giảm 50% học phí:

Theo khoản 2, điều 16 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP, gồm các đối tượng sau đây:

a. Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên;

b. Học sinh phổ thông học tại cơ sở giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

Đối tượng giảm học phí: học sinh lớp 12.

2.3. Đối tượng đóng học phí:

a. Không thuộc đối tượng điều 15 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP.

b. Đối tượng vừa học hệ trung cấp vừa học hệ giáo dục thường xuyên:

Theo khoản 6, điều 20 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP: “*Không áp dụng chế độ ưu đãi về miễn, giảm học phí đối với người học trong trường hợp đã hưởng chế độ này tại một cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc cơ sở giáo dục đại học, nay tiếp tục học thêm ở một cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học khác cùng cấp học và trình độ đào tạo. Nếu người học thuộc đối tượng được miễn, giảm học phí đồng thời học ở nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều khoa, nhiều ngành trong cùng một trường thì chỉ được hưởng một chế độ ưu đãi.*”

Đã miễn, giảm bên hệ trung cấp thì không được miễn giảm nữa.

c. Theo khoản 8, điều 20 của Nghị định 81/2021/NĐ-CP:

“*Không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung. Trường hợp người học phải dừng học; học lại, lưu ban (không quá một lần) do ốm đau, tai nạn hoặc dừng học vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì thủ trưởng cơ sở giáo dục xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định và tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định này.*”

3. Thời gian thu học phí:

- Thời gian thu học phí học kỳ I năm học 2024-2025: Từ ngày 05/9/2024 đến hết ngày 05/10/2024.

- Thời gian thu học phí học kỳ II năm học 2024-2025: Từ ngày 10/02/2025 đến hết ngày 10/3/2025.

4. Hình thức thu học phí:

Thực hiện theo Công văn số 1020/SL ĐTBXH-L ĐVL-GDNN ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Tiền Giang về việc triển khai thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Kể từ năm học 2024 – 2025 Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Cái Bè sẽ không thu học phí bằng tiền mặt mà sẽ mở tài khoản tại Ngân hàng Vietcombank để học sinh đóng học phí trực tuyến qua Ngân hàng VCB-iB@nking.

II. TRÁCH NHIỆM CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN:

Giáo viên chủ nhiệm các lớp: có trách nhiệm nhắc nhở học sinh đóng tiền học phí qua hình thức trực tuyến theo đúng thời gian quy định tại mục I, khoản 2 của thông báo này.

Bộ phận kế toán: có trách nhiệm kiểm tra tình hình đóng học phí của học sinh qua hệ thống ngân hàng, xuất hóa đơn điện tử cho học sinh, nộp và quản lý sử dụng tiền học phí theo quy định pháp luật.

Phòng Công tác Chính trị học sinh có trách nhiệm theo dõi và thực hiện các chế độ chính sách miễn, giảm học phí theo quy định./.

Nơi nhận:

- BGH;
- GVCN; P CTCTHS
- Lưu VT, Bộ phận kế toán.


QUẾU TRƯỞNG

Lê Hiển Vinh